

Số: 01 /2011/NQ-ĐHĐCĐ/VCG

Hà nội, ngày 28 tháng 04 năm 2011

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ XÂY DỰNG VIỆT NAM

Tên tổ chức: TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ XÂY DỰNG VIỆT NAM

Trụ sở chính: Tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.

Giấy chứng nhận ĐKKD: số 0100105616 do Sở Kế hoạch đầu tư T.p Hà Nội cấp ngày 01/12/2006

Hôm nay, ngày 28 tháng 4 năm 2011, vào hồi 8h25' tại tầng 3, Tòa nhà VINACONEX, 34 Láng Hạ, Đống Đa, Hà nội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 của Tổng công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam - VINACONEX được tiến hành với các nội dung sau:

PHẦN THỨ NHẤT – KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

1. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông :

1.1. Cổ đông và đại diện cổ đông dự họp:

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 là **13.724** tổ chức và cá nhân, sở hữu và đại diện cho tổng số **300.000.000** cổ phần.

(Danh sách cổ đông được mời tham dự Đại hội theo danh sách tại ngày 5/4/2011 đính kèm Biên Bản họp này).

Đại hội đã nghe ông **Nguyễn Ngọc Diệp** – Trưởng Ban kiểm tra công bố kết quả kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp như sau:

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông thực tế dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 là **338** đại biểu, sở hữu hoặc đại diện đối với **226.108.815** cổ phần, tương đương với **75,37%** tổng số cổ phần có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 của Tổng công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam - VINACONEX.

(Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Danh sách cổ đông, đại diện cổ đông thực tế dự họp và số cổ phần mà họ sở hữu hoặc đại diện được đính kèm Biên bản này).

Theo quy định của Điều lệ Tổng công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 của Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam - VINACONEX đã hội đủ các điều kiện để tiến hành. Các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp có quyền biểu quyết theo số cổ phần sở hữu hoặc đại diện.

1.2. **Khách mời tham dự Đại hội bao gồm:**

- Ông Nguyễn Vũ Quang Trung – Phó Tổng giám đốc Sở giao dịch chứng khoán Hà nội.
- Ông Đặng Chí Dũng – Phó tổng giám đốc Công ty TNHH Deloitte Việt nam
- Đại diện các cơ quan nhà nước; Đại diện các phòng ban của Tổng công ty; Đại diện các đơn vị, các công ty con trực thuộc Tổng công ty; Đại diện các Tổ chức Kiểm toán; tổ chức tư vấn và đại diện cơ quan Báo chí, truyền thông.

2. **Khai mạc đại hội**

Ông **Phạm Chí Sơn** – **Chánh Văn phòng Tổng công ty** thay mặt Ban tổ chức Đại hội tiến hành các thủ tục:

- Chào cờ, cử Quốc ca;
- Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội;
- Giới thiệu các cổ đông, các khách mời tham dự;
- Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch và Thư ký đại hội;
- Mời Đoàn Chủ tịch và Thư ký đại hội lên làm việc.

2.1. **Đoàn chủ tịch Đại hội gồm:**

- | | |
|----------------------------|---|
| 1. Ông Nguyễn Văn Tuấn | - Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty.
- Chủ tọa Đại hội |
| 2. Ông Nguyễn Thành Phương | - UVHĐQT, TGD
- Thành viên Đoàn chủ tịch |
| 3. Ông Hoàng Nguyên Học | - Ủy viên Hội đồng quản trị
- Thành viên Đoàn chủ tịch |
| 4. Ông Trịnh Hoàng Duy | - Ủy viên Hội đồng quản trị
- Thành viên Đoàn chủ tịch |
| 5. Ông Nguyễn Thiệu Quang | - Ủy viên Hội đồng quản trị
- Thành viên Đoàn chủ tịch |

2.2. **Ban thư ký đại hội gồm:**

1. Bà Trần Thị Thanh Huyền –Tiểu ban TKTH - Trưởng Ban thư ký
2. Ông Phạm Quốc Hưng - Tiểu ban Thư ký tổng hợp - Ủy viên

Đại hội nhất trí thông qua Danh sách Đoàn Chủ tịch và Ban thư ký Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty năm 2011 bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỉ lệ biểu quyết đạt **100%**.

3. **Chương trình Đại hội và quy chế Đại hội**

Đại hội đã nghe Ông Trịnh Hoàng Duy thay mặt Đoàn Chủ tịch báo cáo Đại hội thông qua Chương trình Đại hội đồng cổ đông năm 2011 và Quy chế làm việc Đại hội.

Đại hội nhất trí thông qua nội dung Chương trình Đại hội đồng cổ đông và Quy chế tổ chức Đại hội bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỉ lệ biểu quyết đạt **100%**.

PHẦN THỨ HAI – CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI

1. **Ông Nguyễn Thành Phương**, Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Tổng công ty đã trình bày trước đại hội các Báo cáo:
 - Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2010 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011 của Tổng công ty.
 - Tóm tắt Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2010 của Tổng công ty đã được kiểm toán.
2. **Ông Hoàng Nguyên Học**, Ủy viên Hội đồng quản trị đã trình bày trước đại hội Tờ trình số 830/2011/TTr- TCKH ngày 31 tháng 3 năm 2011 về phương án phân phối lợi nhuận năm 2010.
3. **Ông Nguyễn Thiệu Quang**, Ủy viên Hội đồng quản trị đã trình bày trước Đại hội Tờ trình số 885/2011/TTr- HĐQT ngày 4/4/2011 về thù lao HĐQT, BKS và Quỹ lương Tổng công ty năm 2011.
4. **Ông Nguyễn Văn Tuấn**, Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty đã trình bày trước đại hội Báo cáo số 1103/2011/BC-HĐQT ngày 22/4/2011 của Hội đồng quản trị về công tác quản lý kinh doanh của Tổng công ty năm 2010 và một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2011.
5. **Ông Đặng Thanh Huân**, Trưởng Ban kiểm soát Tổng công ty đã trình bày:
 - Báo cáo số 1102/2011/BC-BKS ngày 22/4/2011 của Ban kiểm soát Tổng công ty trong năm 2010.
 - Tờ trình số 1047/TTr-VC-BKS của Ban Kiểm soát ngày 20/4/2011 về việc lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty năm 2011.
6. **Ông Trịnh Hoàng Duy** - Ủy viên Hội đồng quản trị Tổng công ty đã trình bày:
 - Tờ trình số 972/2011/TTr-TCKH ngày 14 tháng 4 năm 2011 về Phương án phát hành tăng vốn điều lệ của Tổng công ty lên 5.000 tỷ đồng trong năm 2011 và các nội dung ủy quyền Hội đồng quản trị.
 - Tờ trình số 956/2011/CV-PC ngày 13 tháng 4 năm 2011 về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ hoạt động hiện tại của Tổng công ty.

(Các Bản báo cáo, Tờ trình chi tiết theo Bộ tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 đã được Tổng công ty gửi cho từng cổ đông)

PHẦN THỨ BA – THẢO LUẬN CỦA CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI

1. **Ý kiến của cổ đông thứ nhất:**

Đề nghị Tổng công ty giải trình một số vấn đề sau:

- + Về vấn đề Xi măng Cẩm Phả: Kiến nghị trong năm 2011, Ban lãnh đạo VINACONEX đặt vấn đề giải quyết giảm lỗ hoạt động kinh doanh lên hàng đầu, ưu tiên giải quyết ngay và hy vọng sang năm giải quyết được phần lỗ này.
- + Đề nghị giải thích sự chênh lệch giữa lợi nhuận sau thuế của Báo cáo tài chính công ty Mẹ và lợi nhuận của cổ đông Tổng công ty trên Báo cáo tài chính hợp nhất; giải thích việc chi trả cổ tức trên số liệu của báo cáo tài chính hợp nhất và hướng giải quyết những năm sau.
- + Về thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát không chuyên trách: Đề nghị giải thích rõ thêm về sự khác nhau về trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát không chuyên trách giữa các Tờ trình; Đề nghị thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát tính theo lợi nhuận doanh nghiệp, không tính theo doanh thu để đảm bảo nguyên tắc cùng chia sẻ với quyền lợi của các cổ đông. Đề nghị Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Tổng công ty nhận thù lao năm 2010 là 40% thù lao năm 2010 và 60% còn lại sẽ nhận khi giải quyết phân chia số lợi nhuận chưa phân phối hết.

Ông Nguyễn Quốc Hòa – Kế toán trưởng Tổng công ty có ý kiến trả lời:

- + Việc lập Báo cáo tài chính Công ty Mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất có sự khác nhau. Lợi nhuận trong Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm việc lấy lợi nhuận công ty Mẹ cộng ngang với lợi nhuận của các đơn vị thành viên (chiếm trên 51%) và lợi ích tại các Công ty liên doanh liên kết theo tỷ lệ góp vốn. Do vậy, sau khi cộng ngang, điều chỉnh các giao dịch nội bộ thì sẽ có được lợi nhuận hợp nhất. Theo cách tính này và sau khi nộp thuế của nhà nước lợi nhuận sau thuế của cổ đông Tổng công ty trên Báo cáo tài chính hợp nhất là 198.585.779.361 đồng. Về cách hợp nhất chi tiết, nếu cổ đông cần, Tổng công ty sẽ cung cấp đầy đủ cho cổ đông.
- + Việc chia cổ tức dựa trên lợi nhuận của Báo cáo tài chính hợp nhất là theo hướng dẫn của Ủy ban chứng khoán Nhà nước tại Công văn số 508/UBCK – QLPH ngày 18/2/2011. Phần lợi nhuận chưa phân phối vẫn thuộc về các cổ đông. Và khoản lợi nhuận chưa phân phối này sẽ được chia cho các cổ đông khi lợi nhuận của Tổng công ty tại Báo cáo tài chính hợp nhất cao hơn lợi nhuận tại Báo cáo tài chính Công ty Mẹ và khi đó các Công ty con và Công ty liên kết phải có kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tốt hơn hoặc Tổng công ty phải giảm tỷ lệ sở hữu tại các Công ty có kết quả kinh doanh yếu kém.

Ông Nguyễn Văn Tuấn – Chủ tịch Hội đồng quản trị giải trình thêm:

- + Vấn đề tái cấu trúc phần vốn của Tổng công ty trong Công ty CP Xi măng Cẩm Phả luôn được Hội đồng quản trị quan tâm và quyết liệt chỉ đạo giải quyết. Hiện nay, Tổng công ty vẫn đang xúc tiến tiếp xúc với các đối tác quan tâm để triển khai công tác tái cấu trúc. Ngoài ra, Hội đồng quản trị Tổng công ty cũng đã phê duyệt chủ trương tái cấu trúc các đơn vị thành viên của Tổng công ty đến năm 2015 là chỉ giữ lại các đơn vị nòng cốt, nằm trong ngành nghề kinh doanh chính của Tổng công ty với 22 đơn vị thành viên. Các đơn vị không nằm trong chiến lược phát triển của Tổng công ty, các đơn vị yếu kém sẽ nằm trong lộ trình tái cấu trúc của Tổng công ty. Với việc lành mạnh hóa cả ở Công ty Mẹ và các Công ty con, qua đó, sẽ làm tăng lợi nhuận của cổ đông Tổng công ty trên báo cáo tài chính hợp nhất và khi đó có thể chia cổ tức cho các cổ đông trên lợi nhuận của Công ty Mẹ.

- + Về thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát: Đại hội đồng cổ đông năm 2010 đã phê duyệt mức thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và quỹ lương Tổng công ty. Tuy nhiên, với tinh thần tiết kiệm, Tổng công ty đã không sử dụng hết theo phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông. Năm 2011, Tổng công ty đề xuất Đại hội đồng cổ đông 02 vấn đề là thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Quỹ lương của cán bộ công nhân viên Tổng công ty. Về thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát đề trình xin phê duyệt Đại hội là con số tuyệt đối được quy về tỷ lệ và việc xác định chỉ tiêu theo doanh thu hay lợi nhuận có những quan niệm riêng, doanh thu cũng là sản phẩm đã làm ra và mang lại giá trị cho doanh nghiệp. Hơn nữa, kể từ khi thực hiện cổ phần hóa, doanh thu cũng như lợi nhuận của Tổng công ty liên tục tăng. Năm 2010, có chính sách thay đổi của UBCKNN nên việc chi trả cổ tức được thực hiện trên báo cáo hợp nhất còn tính về sự tăng trưởng của Công ty mẹ thì Công ty Mẹ hoạt động vẫn hiệu quả, hoàn toàn có thể chia trả cổ tức theo kế hoạch đã đề ra. Vì vậy đề nghị Đại hội cổ đông trên cơ sở khoa học và thực tiễn phê duyệt phương án chi trả thù lao cho HĐQT, BKS và quỹ lương năm 2011 cho cán bộ công nhân viên.

2. Ý kiến của cổ đông thứ hai:

Đề nghị giải trình thêm vấn đề sau:

- + Về kế hoạch tăng vốn: Vốn chủ sở hữu của Tổng công ty hiện khoảng 3.600 tỷ đồng, trong khi lợi nhuận hợp nhất chỉ đạt khoảng 198 tỷ đồng, hiệu quả sử dụng vốn không cao nếu so với mức lãi suất tiết kiệm. Vì vậy, đề nghị Tổng công ty làm rõ thêm mục đích sử dụng khoản vốn tăng thêm và việc tái cấu trúc được vốn của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Xi măng Cẩm Phả liệu có đáp ứng đủ vốn cho Tổng công ty.

Ông Nguyễn Quốc Hòa – Kế toán trưởng Tổng công ty giải trình:

- + Việc sử dụng hiệu quả nguồn vốn cũng đã được Hội đồng quản trị, cổ đông lớn SCIC chất vấn Ban Điều hành trong nhiều phiên họp. Xuất phát từ việc chuyển mô hình Tổng công ty Nhà nước sang Công ty cổ phần với 86 đơn vị thành viên đến nay là 67 đơn vị và thực hiện rất nhiều dự án lớn như dự án Xi măng Cẩm Phả, dự án nước Sông Đà v.vv, do vậy Tổng công ty chịu nhiều áp lực về vốn và thực tế, Tổng công ty đang rất cần vốn để cho hoạt động sản xuất kinh doanh mới. Trong quá trình xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa, vốn của nhà nước tại doanh nghiệp có hơn 500 tỷ đồng, Nhà nước đã xác định các lợi thế doanh nghiệp, lợi thế thương hiệu thêm 400 tỷ. Như vậy, vốn thực tế đưa vào hoạt động không phải là quá nhiều do một phần là giá trị tài sản đánh giá tăng thêm như đã trình bày ở trên.

Mặt khác, theo đề án cổ phần hóa đã được Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt tháng 12/2006 thì vốn điều lệ Tổng công ty đến năm 2010 là 5.000 tỷ đồng. Đề án đã tính đến quy mô của Tổng công ty để cân đối giữa vốn chủ sở hữu và tỷ lệ nợ phải trả và các khoản vay Ngân hàng.

Ngoài ra, trong năm 2011, Tổng công ty triển khai việc tăng vốn điều lệ để thực hiện một số mục tiêu chính như sau:

- Triển khai các dự án đầu tư bất động sản lớn: Dự án Khu đô thị Tây Mỗ, Đại Mỗ, Dự án Khu dân cư Nam cầu Trần Thị Lý, TP Đà Nẵng, dự án BT cầu Thủ thiêm 2, dự án nhỏ trong dự án Splendor.

- Góp vốn điều lệ tăng quy mô đầu tư tại các Công ty thành viên.
- Giảm tỷ lệ đòn bẩy nợ/vốn chủ sở hữu xuống bằng 2 theo chủ trương của Hội đồng quản trị và theo đó sẽ có 2 cách là giảm quy mô sản xuất kinh doanh hoặc tăng vốn điều lệ. Vì vậy, Hội đồng quản trị Tổng công ty lựa chọn phương án tăng vốn điều lệ Tổng công ty.

Ông Nguyễn Văn Tuấn – Chủ tịch Hội đồng quản trị có ý kiến giải trình thêm:

- + Tổng công ty hiện nay có hơn 4 vạn lao động góp vào kênh nguồn lực của doanh nghiệp. Do vậy việc đưa tiền vào hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo ra sản phẩm cho xã hội là phù hợp và phải thực hiện. VINACONEX đã tham gia vào nhiều công trình trọng điểm quốc gia, đây là trách nhiệm của doanh nghiệp trước Nhà nước, tuy nhiên Tổng công ty vẫn luôn chú trọng đến tính hiệu quả khi sử dụng nguồn vốn, đảm bảo quyền lợi của cho cổ đông, doanh nghiệp và cho các người lao động.

3. Ý kiến cổ đông thứ ba:

Cổ đông có một số ý kiến trao đổi đề Tổng công ty hoàn thiện hơn như sau:

- + VINACONEX đang triển khai xây dựng một thương hiệu tốt về lĩnh vực Bất động sản và Xây dựng tuy nhiên, hồ sơ Đại hội quá sơ sài, cổ đông không hình dung hết về doanh nghiệp như báo cáo tài chính chỉ tóm tắt mặc dù bản đủ được đăng trên website; Dự án XMCP, Tổng công ty nắm phần lớn số lượng cổ phiếu cũng chưa cung cấp đầy đủ thông tin về Công ty này; báo cáo thường niên hiện Tổng công ty vẫn chưa có nên chưa thể nói chủ trương phát triển, tầm nhìn của Công ty trong năm 2011.
- + Về kế hoạch hợp nhất: Đề nghị rút kinh nghiệm sang năm xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp nhất. Mức cổ tức đặt ra năm 2011 là 12% nhưng như năm 2010 lại chia trên lợi nhuận báo cáo hợp nhất mà đến nay Tổng công ty vẫn chưa có kế hoạch hợp nhất.
- + Đề nghị cho biết tình hình Dự án Spendoria giai đoạn 1, tỷ lệ bán hàng nhà thấp tầng, nhà chung cư, phương pháp hạch toán của dự án này; và năm 2011 có hạch toán doanh thu hay lợi nhuận của dự án
- + Về dự án Xi măng Cẩm Phả: Theo kế hoạch sẽ lỗ 03 năm vì vậy đề nghị cho biết số lỗ lũy kế đến năm 2010, kế hoạch năm 2011, tình hình sản xuất của dự án.
- + Về nguồn vốn tăng thêm: Theo Tờ trình nguồn vốn tăng thêm được sử dụng 1 phần nhỏ cho việc trả trái phiếu năm 2010, đề nghị làm rõ nguồn trả trái phiếu theo phương án phát hành trái phiếu năm 2010, không nên lấy từ nguồn vốn phát hành tăng vốn điều lệ.

Ông Nguyễn Thành Phương – Ủy viên Hội đồng quản trị & Tổng giám đốc giải trình:

- + Hiện số cổ đông của Tổng công ty là hơn 13 nghìn cổ đông, chi phí để in ấn và gửi tài liệu rất lớn do vậy, Tổng công ty đã cung cấp cho cổ đông những tài liệu cơ bản, ngoài ra, mọi tài liệu khác, Tổng công ty đã đăng tải trên website của Tổng công ty để giảm thiểu chi phí. Tuy nhiên, nếu cổ đông cần bất cứ tài liệu nào tại đại hội này, Tổng công ty sẽ cung cấp đầy đủ.
- + Về báo cáo thường niên và kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp nhất: Tổng công ty hiện có hơn 67 đầu mối do vậy việc tập hợp có nhưng khó khăn nhất định, hiện Tổng công ty đã có

90% số đơn vị báo cáo, còn một vài đơn vị xin được chậm báo cáo và cần được làm kỹ hơn. Tổng công ty sẽ sớm thông tin cho quý vị cổ đông qua website.

- + Về chiến lược phát triển: Tổng công ty đã báo cáo đại hội đồng cổ đông về chiến lược phát triển của Tổng công ty trong 5 năm (2010 – 2015) do tư vấn được nước ngoài hỗ trợ với chiến lược đại cương là phát triển kinh doanh theo 2 lĩnh vực chính là Xây dựng và kinh doanh bất động sản. Về chiến lược phát triển toàn hệ thống, Hội đồng quản trị Tổng công ty đã phê duyệt giữ lại 22 đơn vị thành viên hoạt động chính trong lĩnh vực xây dựng, bất động sản và một số lĩnh vực vệ tinh làm nòng cốt. Ngoài ra, Tổng công ty cũng có chiến lược phát triển công nghệ riêng, có những bí mật (knowhow) xin được báo cáo cổ đông khi có thể để đảm bảo mang lại lợi nhuận cao nhất cho cổ đông.
- + Về dự án An Khánh: Theo kế hoạch sẽ triển khai dự án An Khánh làm 6 giai đoạn đến năm 2024, tuy nhiên dự kiến sẽ giảm 6 giai đoạn xuống thành 5 giai đoạn và rút ngắn tiến độ đến năm 2018, mang lại hiệu quả tốt hơn cho cổ đông. Dự án này là của Công ty liên doanh giữa VINACONEX và POSCO theo tỷ lệ 50:50 trong đó áp dụng các công nghệ cao để xây dựng khu đô thị. Việc bán căn hộ thấp tầng của Giai đoạn 1 đã được hoàn thành, dự kiến mang lại lợi nhuận từ 20-35%. Việc bán căn hộ chung cư chưa thực hiện theo đúng lộ trình và hiện nay vẫn đang triển khai công tác bán hàng.
- + Về dự án Xi măng Cẩm Phả: Công ty cổ phần Xi măng Cẩm Phả hiện đang lỗ kế hoạch. Số lỗ lũy kế là hơn 760 tỷ, kế hoạch năm 2011 là lỗ khoảng 460 tỷ. Công suất của Nhà máy hiện đạt 80-85%. Giá bán xi măng hiện đã được cải thiện. Từ năm 2009, Tổng công ty đã mời nhiều nhà đầu tư để thoái vốn tại Công ty này tuy nhiên do thị trường còn nhiều khó khăn nên đến nay Tổng công ty vẫn chưa tái cấu trúc được vốn của Tổng công ty tại doanh nghiệp này. Tổng công ty quyết tâm tái cấu trúc đơn vị này trong năm 2011 dưới hình thức bán cổ phần và sẽ cập nhật thông tin trên website cho các quý cổ đông.
- + Về nguồn trả nợ trái phiếu và tăng vốn điều lệ: Tất cả các nhà đầu tư bỏ tiền ra để đầu tư luôn mong muốn hiệu quả trên cơ sở mức trả cổ tức và giá trị gia tăng qua giá cổ phiếu trên thị trường. Đối với phần lợi nhuận còn lại chưa chia, Tổng công ty sẽ nghiên cứu có thể chia dưới hình thức phát hành cổ phiếu thưởng, mang lại mức lợi ích hợp lý cho các cổ đông. Nguồn trả nợ trái phiếu 2.000 tỷ đồng được lấy từ hiệu quả sản xuất kinh doanh và các nguồn vốn khác để cân đối nguồn lực của Tổng công ty trong quá trình chuyển đổi mô hình nhà nước sang Công ty cổ phần theo phương án thí điểm của Chính Phủ. Tổng công ty luôn cầu thị để cho thấy sự chuyển đổi này mang lại hiệu quả cao nhất cho kinh tế đất nước, cho Tổng công ty và cho các cổ đông. Tổng công ty luôn hướng tới khẳng định sự minh bạch hơn, rõ ràng hơn. Tổng công ty cần tăng vốn để có đầu tư các dự án mới, mang hiệu quả cao hơn cho các cổ đông. Đại hội đồng cổ đông cũng đã tin tưởng bầu ra Hội đồng quản trị Tổng công ty. Hội đồng quản trị và Ban Điều hành có trách nhiệm quản lý việc sử dụng nguồn vốn mang lại hiệu quả cao nhất cho cổ đông.

4. Ý kiến cổ đông thứ tư:

Cổ đông kiến nghị như sau:

- + Đề nghị không tăng vốn điều lệ do hiệu quả tăng trưởng thấp. Kết quả hợp nhất thì thấp hơn kết quả của Công ty Mẹ. Nếu tăng vốn thì sẽ pha loãng cổ phiếu và vào thời điểm này thì khó nhận được sự chấp thuận của cổ đông.

- + Về đề nghị thù lao cho HĐQT đề nghị tính theo lợi nhuận sau thuế không tính theo doanh thu.
- + Về dự án Xi măng Cẩm Phả: đề nghị sớm thực hiện tái cấu trúc.

5. Ý kiến cổ đông thứ 5:

Cổ đông kiến nghị như sau:

- + Năm ngoái, Tổng công ty đã tăng vốn điều lệ lên 3.000 tỷ đồng tuy nhiên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh chưa cao, mức cổ tức thấp. Năm nay, Tổng công ty đề nghị tăng vốn điều lệ lên 5.000 tỷ đồng tuy nhiên cổ đông chưa đủ cơ sở để thông qua phương án này. Đề nghị xây dựng một phương án tăng vốn thuyết phục hơn và nếu tăng vốn phải có cam kết từ ban điều hành để cổ đông yên tâm khi đầu tư.
- + Đề nghị cho chúng tôi biết được kế hoạch hợp nhất toàn Tổng công ty và cam kết thực hiện theo chi tiêu đó.

Ông Nguyễn Văn Tuấn – Chủ tịch HĐQT giải trình thêm:

- + Việc đầu tư dự án Xi măng Cẩm Phả do Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt từ năm 2002 theo kế hoạch của Nhà nước. Tổng công ty chuyển sang hoạt động dưới mô hình cổ phần từ tháng 01/2006. Việc thực hiện dự án này qua các thời kỳ có những khó khăn riêng như hiện nay Chính Phủ có chính sách thắt chặt tín dụng, giảm tăng trưởng nhưng Tổng công ty sẽ dần tháo gỡ.
- + Về phương án tăng vốn điều lệ có rất nhiều ý kiến khác nhau về vấn đề này và Tổng công ty cũng đã giải trình với cổ đông. Tổng công ty tiếp thu ý kiến và sẽ cập nhật thông tin cho cổ đông.

Ông **Nguyễn Văn Tuấn**, Chủ tịch HĐQT thay mặt ban lãnh đạo Tổng công ty cảm ơn và tiếp thu ý kiến đóng góp của các cổ đông, đồng thời mong muốn tiếp tục nhận được ý kiến đóng góp của các cổ đông trong quá trình hoạt động của Tổng công ty. Ông Nguyễn Văn Tuấn đề nghị Ban điều hành, các bộ phận nghiệp vụ kịp thời cung cấp thông tin cổ đông yêu cầu, giải trình những phần chưa rõ, tăng cường quan hệ thường xuyên với các cổ đông.

PHẦN THỨ TƯ: THÔNG QUA BAN KIỂM PHIẾU VÀ BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

Ông Trịnh Hoàng Duy - Thành viên Đoàn Chủ tịch đã báo cáo Đại hội thông qua Danh sách Ban kiểm phiếu biểu quyết gồm 11 thành viên:

- Ông Phạm Hồng Quân - Trưởng ban kiểm phiếu biểu quyết;
- Ông Trịnh Xuân Thành - Thành viên;
- Ông Hoàng Việt - Thành viên;
- Ông Bùi Tấn Dũng - Thành viên;
- Ông Phan Như Hải - Thành viên;
- Ông Phùng Tiến Hùng - Thành viên;
- Ông Vũ Minh Tuấn - Thành viên;

- Ông Hoàng Phương - Thành viên;
- Ông Phạm Tiến Thành - Thành viên.
- Ông Trần Minh Toàn – Thành viên
- Ông Bùi Mạnh Hùng – Thành viên

Đại hội đã biểu quyết thông qua Danh sách Ban kiểm phiếu bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết đồng ý đạt 100%.

Ban kiểm phiếu làm việc theo quy chế Đại hội.

Ông **Trịnh Hoàng Duy**- thay mặt Đoàn chủ tịch lần lượt nêu các vấn đề để Đại hội biểu quyết. Kết quả kiểm phiếu do Ban Kiểm phiếu thực hiện kiểm phiếu tại Đại hội như sau:

- Tổng số cổ phần tham dự Đại hội: 226.108.815
- Số cổ phần tham dự biểu quyết: 225.641.776
- Số phiếu phát ra: 338
- Số phiếu thu về: 275
- Số phiếu không hợp lệ: 0

Căn cứ kết quả kiểm phiếu, các vấn đề đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua bao gồm:

1. Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh năm 2010 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011 của Tổng công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam với một số chỉ tiêu chính như sau:

- **Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2010**

(Đơn vị tính: Tỷ đồng)

TT	Chỉ tiêu	Công ty Mẹ				Hợp nhất Tổng công ty	
		Kế hoạch 2010	Thực hiện 2010	Tỷ lệ % TH/KH	Tỷ lệ % so TH 2009	Giá trị	Tỷ lệ % so TH 2009
1	Tổng doanh thu	6.185,0	6.319,6	102,2%	112,4%	15.062,5	115,7%
2	Lợi nhuận trước thuế	563,38	601,3	106,7%	108,2%	740,8	387,0%

- **Kế hoạch sản xuất kinh doanh Công ty Mẹ năm 2011:**

(Đơn vị tính: Tỷ đồng)

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2010	Kế hoạch 2011	Tỷ lệ % KH2011/TH 2010
1	Tổng doanh thu	6.319,6	6.902,0	109,2%
2	Lợi nhuận trước thuế	601,3	813,1	135,2%
3	Giá trị đầu tư	2.252,1	1.419,4	63%
4	Cổ tức	7%	12%	

(Nội dung chi tiết như Bản báo cáo trong bộ tài liệu ĐHCĐ thường niên năm 2011 đã gửi cho các cổ đông)

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là 222.334.970 cổ phần, chiếm 98,53% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là 3.316.806 cổ phần, chiếm 1,47% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến/có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

2. Thông qua báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2010 đã được kiểm toán (báo cáo tài chính năm 2010 đính kèm Biên bản).

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là 225.569.876 cổ phần, chiếm 99,97 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là 71.900 cổ phần, chiếm 0,03 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến/có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

3. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2010 như sau:

1	Lợi nhuận sau thuế	499.097.011.561 đồng
2	Lợi nhuận sau thuế sẽ phân phối	144.399.336.326 đồng
2.1	Trả cổ tức (7% vốn cổ phần) (đã trả, chiếm 25,96%)	129.556.270.900 đồng
2.2	Thù lao HĐQT, BKS không chuyên trách (0,16%)	780.000.000 đồng
2.3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (2,82%) (Tương đương 01 tháng lương thực hiện)	14.063.065.426 đồng
3.	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (71,06%)	354.697.675.235 đồng

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là 225.419.888 cổ phần, chiếm 99,90 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là 221.888 cổ phần, chiếm 0,10 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến/có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

4. **Thông qua phương án thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Quỹ tiền lương năm 2011 như sau:** (*Phương án chi tiết đính kèm biên bản này*):

- Quỹ lương cán bộ công nhân viên của Tổng công ty năm 2011 bằng tỷ lệ trên doanh thu là 3,75%.
- Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát chuyên trách không quá 0,17 % doanh thu. Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát không chuyên trách là 960 triệu đồng.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là 225.398.124 cổ phần, chiếm 99,90 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là 187.252 cổ phần, chiếm 0,08 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến/có ý kiến khác** là 56.400 cổ phần, chiếm 0,02% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

5. **Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng công ty năm 2010, một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2011.** (*Báo cáo chi tiết đính kèm biên bản này*):

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là 225.501.176 cổ phần, chiếm 99,94% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là 140.600 cổ phần, chiếm 0,06 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến/có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

6. **Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Tổng công ty năm 2010** (*Báo cáo chi tiết đính kèm biên bản này*)

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là 225.500.265 cổ phần, chiếm 99,94% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là 141.511 cổ phần, chiếm 0,06 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến/có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

7. **Thông qua Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty năm 2011 cụ thể:**

- Thống nhất lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính riêng năm 2011 và Báo cáo tài chính hợp nhất Tổng công ty năm 2011.

(Chi tiết Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán đính kèm Biên bản này).

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là **225.569.876** cổ phần, chiếm **99,97 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là 71.900 cổ phần, chiếm 0,03 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến/có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại đại hội.

8. Trên cơ sở ý kiến của các cổ đông, Ông Nguyễn Văn Tuấn – Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tọa Đại hội đã đề nghị Đại hội đồng cổ đông chỉ thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ Tổng công ty từ 3.000 tỷ đồng lên 5.000 tỷ đồng và ủy quyền cho Hội đồng quản trị VINACONEX xây dựng phương án khả thi về việc tăng vốn điều lệ lên 5.000 tỷ đồng, gắn với kế hoạch tài chính để báo cáo các cổ đông xem xét, quyết định sau.

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ lên 5.000 tỷ đồng và các nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị nêu trên với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là **219.482.147** cổ phần, chiếm **97,27%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là **6.137.629** cổ phần, chiếm **2.72 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến/ có ý kiến khác** là **22.000** cổ phần, chiếm **0,01 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

9. **Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty đã được Đại hội cổ đông thông qua ngày 29/4/2010 với các nội dung chính như sau:**

+ Sửa khoản 1 Điều 5 về mức vốn điều lệ của Tổng công ty tăng lên 3.000 tỷ đồng;

+ Sửa khoản 4 Điều 21 Điều lệ cụ thể:

“Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức

Phiếu lấy ý kiến gửi về Tổng công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về Tổng công ty đã bị mở trước khi kiểm phiếu là không hợp lệ.

Sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến, các phiếu lấy ý kiến không gửi về Tổng công ty được cộng vào phiếu tán thành hoặc phiếu không tán thành với các vấn đề cần lấy ý kiến tùy thuộc loại phiếu nào có số phiếu biểu quyết cao hơn”

+ Đại hội cổ đông ủy quyền cho HĐQT tiến hành việc ban hành Điều lệ sửa đổi và tổ chức thực hiện Điều lệ đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật.

(Chi tiết Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ đính kèm Biên bản này).

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là **225.577.997** cổ phần, chiếm **99,97 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.


Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là **63.779** cổ phần, chiếm **0,03 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến/ có ý kiến khác** là **0** cổ phần, chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

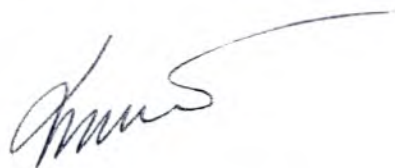
PHẦN THỨ NĂM - CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI

1. Bà Trần Thị Thanh Huyền thay mặt Ban Thư ký đọc dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội.
2. Đại hội biểu quyết thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 với tỷ lệ 100%.
3. Biên bản này được Thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ trung thực, đã được đọc trước Đại hội.
4. Ông Phạm Chí Sơn- thay mặt Ban tổ chức phát biểu cảm ơn và tuyên bố bế mạc Đại hội.
5. Biên bản này được lập hồi 12h 30 phút và được lập thành 5 bản và có giá trị pháp lý như nhau.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Trần Thị Thanh Huyền



Phạm Quốc Hưng

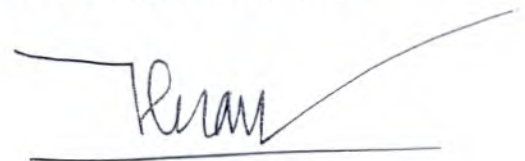
TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



NGUYỄN VĂN TUÂN

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



ĐẶNG THANH HUÂN

Nơi nhận:

- Các cổ đông TCT;
- Các TV HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- Lưu HC, VP.